

**Sử dụng các chỉ số để đánh giá chất lượng nước và phân loại mức độ
phú dưỡng của vùng nước ven biển miền Bắc Việt Nam**

Using of indexes to evaluate water quality and classification level of eutrophication of coastal
waters in the Northern part of Vietnam

Lê Văn Nam¹, Trần Hữu Long²

¹Viện Hàn lâm Khoa học & Công nghệ Việt Nam,
namlv@imer.ac.vn

²Trường Đại học Hàng hải Việt Nam

Tóm tắt

Với tốc độ phát triển kinh tế nhanh chóng cùng với quản lý thiếu chặt chẽ các chất ô nhiễm thải ra biển, nước biển ven bờ miền Bắc Việt Nam có nguy cơ ô nhiễm, có thể xảy ra hiện tượng phú dưỡng trong nước. Theo chỉ số SWQI các điểm khảo sát đều có chất lượng nước tốt, không bị ô nhiễm. Phân loại theo chỉ số dinh dưỡng TSI thì các thủy vực khảo sát đều thuộc nhóm trung dưỡng, theo chỉ số TRIX chỉ có điểm Đồ Sơn và Ba Lạt nước đang trong tình trạng phú dưỡng, các điểm còn lại đều thuộc nhóm thủy vực trung dưỡng. Có sự thống nhất tương đối giữa chỉ tiêu phân loại theo TSI và TRIX, sự phân loại phú dưỡng bằng chỉ số TSI có sự tương quan rõ hơn với kết quả phân loại chất lượng nước.

Từ khóa: Môi trường biển, chỉ số chất lượng nước, phú dưỡng.

Abstract

With the quick development of the economy and loose management of pollutants discharging to the marine environment, the coastal sea water in the Northern part of Vietnam is in the risk of pollution and eutrophication may occur. Based on SWQI, the water quality of all surveyed spots satisfy the requirements and no pollution was found. The classification based on TSI nutritional index showed that all surveyed water bodies were of mesotrophic type, and based on TRIX index, the water in Do Son and Ba Lat were eutrophic, the water in the remaining areas were mesotrophic. There is a relative unification between TSI and TRIX classifications, using TSI index to evaluate eutrophication shows a clearer relationship with water quality index.

Keywords: Marine environment, water quality index, eutrophication.